

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: **13 /2023/DS-ST**

Ngày: 06/02/2023

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt hại
danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm
phạm”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Tâm

2/ Ông Nguyễn Văn Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông không tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Tuyền- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 79/2022/ TLST-DS ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn T1, sinh năm 19xx, có mặt

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang,

2. Bị đơn:

- Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 19xx, vắng mặt

- Ông Trần Văn D2, sinh năm 19xx, vắng mặt

Cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị T2, sinh năm 19xx, vắng mặt
 - Chị Võ Ngọc Kim N, sinh năm 19xx, có mặt
 - Chị Võ Ngọc Thơ A, sinh năm 19xx, vắng mặt
 - Cháu Võ Hùng Thiên P, sinh năm 20xx. Đại diện theo pháp luật là chị Võ Ngọc Kim N, sinh năm 19xx, là mẹ cháu P, có mặt
- Cùng địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện G, tỉnh Tiền giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 3 năm 2022 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn ông Võ Văn T trình bày:

Ngày 30/5/2019 Ông D2 có tranh chấp lỗi đi và trụ điện với ông T1, Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông thụ lý giải quyết vụ án, nhưng sau đó ông D2 rút đơn kiện. Sáng ngày 08/7/2021, tổ công tác của UBND xã Tăng Hòa đến làm việc với gia đình của ông D2, bà D1, yêu cầu di dời hàng rào lấn chiếm theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện Gò Công Đông. Nhưng khi tổ công tác đến làm việc có sự chứng kiến của nhiều người dân địa phương, trong đó có cha ông T1, thì bà D1 tiếp tục chửi xúc phạm cha của ông T1 và gia đình ông T1...rồi đe dọa sẽ cắt cổ hết gia đình ông T1. Ở địa phương ai cũng biết gia đình ông D2, bà D1 là những người có thái độ ngang ngược, xem thường pháp luật, mặc dù ông D2, bà D1 đã thực hiện cam kết không có hành vi tái phạm sau mỗi lần chửi bới, đánh, đốt cỏ quanh cột điện của nhà ông T1. Trước đó, vào ngày 29 và 30/6/2021 khi tổ công tác đến làm việc yêu cầu di dời hàng rào lấn chiếm, bà D1 không hợp tác và chửi tục tĩu, ông D2 lớn tiếng thách thức: “...Đ.M đất của người ta mà giành hã, ê T1 ra đây giành mày, tao kêu cháu tao về, ĐM nhỏ bỏ luôn...”. Bà D1 nói gia đình ông T1 làm tiền gia đình bà D1, ông D2 kêu tên cha của bà T2 “*Thứ mày con tư Lư*”. Sự việc trên ông T1, bà T2 và con ông T1 có sử dụng điện thoại di động quay lại các đoạn video clip vào các ngày 10/5/2020, 15/6/2021, 15/9/2021, 05/11/2021, 20/12/2021 và 06/4/2022 đã cung cấp cho Tòa án. Ông T1 cho rằng ông D2 và bà D1 có lời lẽ chửi xúc phạm danh dự, uy tín của ông T1 và bà T2, làm cho ông T1 và bà T2 xấu hổ không dám gặp người hàng xóm, ông T1 và bà T2 bị mất ngủ, giảm cân, bà T2 phải đi bệnh viện thành phố Hồ Chí Minh khám, điều trị. Nên ông T1 yêu cầu ông D2 phải công khai xin lỗi ông T1, bà D2 phải công khai xin lỗi bà T2, ông D2 và bà D1 phải bồi thường thiệt hại về tinh thần của ông T1 và bà T2 với số tiền là 14.900.000 đồng.

* Quá trình xét xử bị đơn ông Trần Văn D2 vắng mặt không có lời Trình bày. Tại bản tự khai ngày 02/6/2022 bà Nguyễn Thị D1 trình bày do vợ ông T1

chửi bà D1, nên bà D1 chửi lại vợ ông T1. Bà D1 không có dùng lời lẽ xúc phạm ông T1 nên không đồng ý bồi thường cho ông T1 và gia đình của ông T1.

* Trong bản tự khai của bà Phạm Thị T2 và chị Võ Ngọc Thơ A trình bày thống nhất yêu cầu như ông T1. Bà T2, chị A không có yêu cầu khác.

* Quá trình xét xử chị Võ Ngọc Kim N và người đại diện theo pháp luật của cháu Võ Hùng Thiên P trình bày: Từ năm 2019 vợ chồng ông D2 thường xuyên có lời lẽ xúc phạm gia đình ông T1 và chị N, làm cho chị N không an tâm khi phải đi làm xa nhà. Chị N yêu cầu Tòa xem xét giải quyết theo pháp luật.

* Ý kiến của Viện kiểm sát: Quá trình thụ lý và xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, 592 Bộ luật dân sự, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T1 về việc yêu cầu ông Trần Văn D2 và bà Nguyễn Thị D1 phải công khai xin lỗi và phải bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền là 14.900.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng, việc nộp đơn khởi kiện, thụ lý đơn và thẩm quyền giải quyết của Tòa án đúng quy định; Việc thu thập tài liệu chứng cứ; Thủ tục kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Văn D2 và bà Nguyễn Thị D1 được Tòa án triệu tập hợp lệ phiên tòa lần thứ hai vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Bà Phạm Thị T2 và chị Võ Ngọc Thơ A có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông D2, bà D1, bà T2 và chị A.

[2] Xét yêu cầu của ông Võ Văn T1, lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo quy định Điều 592 Bộ luật dân sự.

Xem xét tài liệu chứng cứ do ông T1 cung cấp là 02 USB dữ liệu có các đoạn video clip do gia đình ông T1 tự ghi âm, ghi hình bằng điện thoại di động trong khi xảy ra sự việc có hình ảnh, lời nói của ông D2, bà D1 và nhiều người khác. Tuy nhiên, các đoạn video clip chưa thể hiện đầy đủ, toàn diện, khách quan toàn bộ sự việc xảy ra, nên không đủ cơ sở xác định lỗi.

Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình sống ở địa phương có phát sinh mâu thuẫn giữa gia đình ông T1 và gia đình ông D2 về tranh chấp lối đi và vị trí trụ điện của ông T1, nên hai bên có lời nói qua lại với nhau. Tuy nhiên với chứng cứ ông T1 cung cấp chưa đủ căn cứ xác định ông D2, bà D1 có hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông T1 và bà T2. Nên không có căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định Điều 584 Bộ luật dân sự. Ông T1 yêu cầu ông D2 và bà D1 phải công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại về tinh thần với số tiền là 14.900.000 đồng. Nhưng ông T1 không đưa ra chứng cứ chứng minh thiệt hại cụ thể theo quy định tại Điều 592 Bộ luật dân sự. Do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông T1.

Về án phí sơ thẩm: Ông T1 được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo quy định điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 584, 592 Bộ luật dân sự, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn T1 yêu cầu ông Trần Văn D2 và bà Nguyễn Thị D1 phải công khai xin lỗi và phải bồi thường thiệt hại về tinh thần do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm với số tiền là 14.900.000 đồng.

Án phí sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Võ Văn T1.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD;
- Chi cục THADS huyện GCD;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Dũng

